

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019 - 2020

#### I. Căn cứ xây dựng Kế hoạch

##### 1. Căn cứ pháp lý chung

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;
- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020;
- Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020;
- Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố định mức về chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;
- Thông tư số 06/2011/TT-BTTTT ngày 28/02/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT;
- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Thông tư số 47/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về ưu tiên đầu tư, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08/9/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;

- Công văn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/08/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ;

- Công văn số 451a/BTTTT-KHTC ngày 22/2/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020.

- Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 14/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao ngân sách nhà nước năm 2019.

- Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành biểu mẫu thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh.

## **2. Căn cứ của tỉnh**

- Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 – 2020;

- Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông phiên bản 1.0;

- Kế hoạch số 392a/KH-UBND ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh thực hiện chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2019 – 2020 của tỉnh Đắk Nông.

## **II. Mục đích, yêu cầu**

### **1. Mục đích**

Xây dựng cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh nhằm thu thập, xử lý, tổng hợp, phân tích, dự báo, phổ biến, lưu trữ thông tin báo cáo thống kê cung cấp thông tin có hệ thống, tập trung, nhanh chóng, khoa học, chính xác, phục vụ kịp thời việc chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định điều hành của Lãnh đạo cấp huyện, cấp tỉnh, phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước. Góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, ngày càng chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hơn.

### **2. Yêu cầu**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt phân công cán bộ cập nhật đầy đủ, kịp thời chính xác các số liệu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực; đối UBND các huyện, thị xã cập nhật đầy đủ các số liệu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương để khai thác sử dụng. Thực hiện việc phân tích, đánh giá, tổng hợp báo cáo bằng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh.

## **III. Mục tiêu**

### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng, chuẩn hoá, tạo lập hệ thống chỉ tiêu thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh thu thập, xử lý, lưu trữ, để triển khai phần mềm Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh thống nhất, nhanh chóng, kịp thời, chính xác, khoa học, nâng cao chất lượng lập kế hoạch, thống kê tổng hợp báo cáo phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa nền hành chính

góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

Triển khai Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh đến 100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã khai thác, sử dụng.

100% sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã cập nhật kịp thời, đầy đủ số liệu, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội sử dụng tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch.

Tích hợp Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh vào Trục chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh để chia sẻ thông tin.

## **IV. Nội dung, lộ trình thực hiện**

### **1. Nội dung**

Lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát các chỉ tiêu, quy trình đã được ban hành, tiến hành; khảo sát, lập đề cương dự toán trang bị phần cứng (máy chủ, tích điện,...), phần mềm thông tin tổng hợp kinh tế xã - hội của tỉnh.

Phân tích thiết kế hệ thống thông tin tổng hợp kinh tế - xã hội của tỉnh để xây dựng phần mềm tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội tỉnh.

Triển khai mua sắm thiết bị phần cứng, xây dựng phần mềm và chuẩn hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội phù hợp với kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông, phù hợp với Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020.

Tích hợp, liên thông với Trục nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác.

Tổ chức đào tạo, tập huấn các đối tượng khai thác, cập nhật sử dụng để cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; cán bộ cập nhật báo cáo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; cán bộ quản trị hệ thống và hỗ trợ kỹ thuật.

### **2. Lộ trình thực hiện**

#### **a) Quý III, Quý IV năm 2019**

Khảo sát lập đề cương, dự toán mua sắm thiết bị phần cứng, phần mềm triển khai tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

Triển khai Phần mềm cho các sở, ban, ngành của tỉnh (ưu tiên triển khai Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường,...).

Tổ chức đào tạo, tập huấn sử dụng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; cập nhật dữ liệu cho cán bộ tổng hợp báo cáo, lập kế hoạch ngành, lĩnh vực cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

#### **b) Năm 2020**

Triển khai Phần mềm cho UBND các huyện, thị xã và một số sở, ban, ngành để cập nhật, sử dụng.

Tổ chức đào tạo, tập huấn sử dụng cho cán bộ lãnh đạo quản lý của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, cán bộ tổng hợp báo cáo, lập kế hoạch kinh tế - xã hội của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

Hiệu chỉnh phần mềm Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tích hợp Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh vào Trục chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh để chia sẻ thông tin.

Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện sau 02 năm triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **V. Dự trù kinh phí**

**Tổng kinh phí thực hiện: 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).**

Năm 2019: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Kinh phí từ nguồn sự nghiệp từ Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin năm 2019 (đã cấp vốn tại Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 14/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao ngân sách nhà nước năm 2019 và Công văn số 451a/BTTTT-KHTC ngày 22/2/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

Năm 2020: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Kinh phí sự nghiệp đối ứng ở địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin theo Kế hoạch số 392a/KH-UBND ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh.

## **VI. Phân công nhiệm vụ**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tổ chức lập đề cương, dự toán Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh trình cấp có thẩm quyền thẩm định đề cương, dự toán theo quy định.

Tổ chức triển khai phần mềm Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

Tổ chức đào tạo, tập huấn các đối tượng khai thác, cập nhật sử dụng đề cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; cán bộ cập nhật báo cáo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; cán bộ quản trị hệ thống và hỗ trợ kỹ thuật.

Quản trị, vận hành ổn định, thông suốt, sao lưu dự phòng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh theo định kỳ.

Tham mưu UBND tỉnh báo cáo việc thực hiện Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh theo định kỳ.

Tích hợp, liên thông phần mềm cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông với trục nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác.

### **2. Văn phòng UBND tỉnh**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã ứng dụng phần mềm Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh để tổng hợp thông tin báo cáo thống kê.

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã cập nhật và khai thác hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh để

phục vụ quản lý, điều hành UBND tỉnh.

### **3. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ. Thẩm định đề cương dự toán triển khai phần mềm Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh theo quy định.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thực hiện cập nhật các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đầy đủ, kịp thời để thống kê, báo cáo đánh giá định kỳ để tham mưu phục vụ sự lãnh đạo điều hành của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Đồng thời, để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện khai thác, sử dụng, kiểm tra, đôn đốc thực hiện cập nhật các chỉ tiêu kinh tế - xã hội.

### **5. Cục Thống kê tỉnh**

Chịu trách nhiệm xây dựng, cập nhật hoàn chỉnh các Bộ chỉ tiêu về kinh tế - xã hội do đơn vị quản lý, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã cung cấp số liệu và các báo cáo thống kê về tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Sử dụng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh để phân tích, đánh giá, báo cáo thống kê chỉ tiêu kinh tế - xã hội tỉnh tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

Tổ chức đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ thu thập số liệu, cập nhật báo cáo thống kê cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; cán bộ cập nhật báo cáo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

### **6. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã:**

Lãnh đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã gương mẫu sử dụng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Phân công cán bộ cập nhật các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị quản lý kịp thời, đầy đủ, chính xác. Thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh trong báo cáo thống kê và hoạch định chính sách.

Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn cập nhật, sử dụng Phần mềm bảo đảm số lượng, thành phần.

Trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc cho UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo./

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN, TTĐT(Tn).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Hải**